

**ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHTN NĂM 2007**  
**MÔN: NGỮ VĂN**  
**Thời gian làm bài: 150 phút (Không kể thời gian phát đề)**  
(Đề thi gồm 2 trang)

**A. PHẦN BẮT BUỘC ĐỐI VỚI MỌI THÍ SINH**

**Câu I** (3 điểm)

1) Chọn một trong bốn phương án (A, B, C, D) để trả lời các câu hỏi sau:

a) Từ nào dưới đây không phải là từ tượng hình:

- A. Xôn xao;      B. Rũ rượi;      C. Xộc xệch;      D. Xông xộc.

b) Ý nào nói đúng nhất nguyên nhân sâu xa khiến Lão Hạc phải lựa chọn cái chết:

- A. Lão Hạc ăn phải bả chó;      B. Lão Hạc ân hận vì trót lừa cậu Vàng;  
C. Lão Hạc rất thương con;      D. Lão Hạc không muốn liên lụy đến mọi người.

c) Câu thơ: “Ghé trên ngòi tốt số sàng” của Nguyễn Du diễn tả hành động của nhân vật nào:

- A. Kim Trọng;      B. Thúc Sinh;      C. Mã Giám sinh;      D. Sở Khanh.

d) Tác phẩm nào dưới đây không thuộc văn học thời kỳ trung đại:

- A. Chiếu dời Đô;      B. Hịch tướng sĩ;  
C. Bản án chế độ thực dân Pháp;      D. Bình Ngô đại cáo.

e) Bài thơ nào không phải là sáng tác của các nhà thơ mới lãng mạn 1932 - 1945:

- A. Quê hương;      B. Nhớ rừng;      C. Ông Đồ;      D. Khi con tu hú.

g) Hai câu thơ:

“Con dù lớn vẫn là con của mẹ  
Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con”

được trích từ bài thơ nào dưới đây:

- A. Viếng lăng Bác;      B. Con cò;      C. Nói với con;      D. Sang thu.

2) Cho bài ca dao sau:

“Cày đồng đang buổi ban trưa,  
Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.  
Ai ơi bưng bát cơm đầy,  
Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần”

a) Ở bài ca dao trên tác giả đã sử dụng những biện pháp tu từ nào?

b) Hãy phân tích và nêu ra hiệu quả nghệ thuật của các biện pháp tu từ đó?

c) Có thể thay từ “thánh thót” bằng từ khác được không, tại sao?

**Câu II** (2 điểm)

Mở đầu “Bình Ngô đại cáo” Nguyễn Trãi viết:

“Tùng nghe:

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân  
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo”

Nêu cảm nghĩ của em về nội dung tư tưởng nhân nghĩa của Nguyễn Trãi thể hiện qua câu văn trên bằng cách: Viết một đoạn văn khoảng từ 10 – 12 câu theo phương pháp tổng-phân-hợp, trong đó có sử dụng một phép thế và một phép nối để liên kết câu (chú ý gạch dưới chân phương tiện liên kết mà em đã sử dụng).

B. PHẦN TỰ CHỌN (Thí sinh chọn một trong hai câu **IIIa** hoặc câu **IIIb** để làm bài)

**Câu IIIa** (5 điểm)

Em hãy phân tích đoạn thơ sau đây trích trong bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” của Huy Cận:

... “Thuyền ta lái gió với buồm trắng  
Lướt giữa mây cao với biển bằng,  
Ra đậu dặm xa dò bụng biển,  
Dàn đan thế trận lưới vây giăng.

Cá nhụ cá chim cùng cá đé,  
Cá song lấp lánh đuốc đen hồng,  
Cái đuôi em quẫy trăng vàng chóe.  
Đêm thở: sao lùa nước Hạ Long.

Ta hát bài ca gọi cá vào,  
Gõ thuyền đã có nhịp trăng cao.  
Biển cho ta cá như lòng mẹ  
Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

Sao mờ, kéo lưới kịp trời sáng,  
Ta kéo xoăn tay chùm cá nặng.  
Vẩy bạc đuôi vàng lóe rạng đông,  
Lưới xếp buồm lên đón nắng hồng.”...

(Theo Ngữ văn 9 tập I, NXB Giáo dục, Hà Nội 2005, trang 140)

**Câu IIIb** (5 điểm)

Em hãy nêu những cảm nhận và suy nghĩ của mình về vẻ đẹp của anh thanh niên làm công tác khí tượng trong truyện ngắn “Lặng lẽ Sa Pa” của Nguyễn Thành Long.

*Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*